

BỆNH VIỆN UNG BƯỚU TP.HỒ CHÍ MINH






**QUY TRÌNH
KỸ THUẬT TIÊM THUỐC**

QT.ĐD.07

Ngày ban hành: 20/11/2019.

Lần ban hành: 01

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Thị Hồng Nga	Phạm Minh Thanh	Phạm Xuân Dũng
Ký tên			

I. MỤC ĐÍCH

Thống nhất phương pháp thực hiện việc tiêm thuốc cho người bệnh, đảm bảo việc thực hiện đầy đủ các bước, đồng thời chuẩn hóa công tác chăm sóc toàn diện cho người bệnh tại tất cả các khoa lâm sàng;

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các trường hợp người bệnh có sử dụng thuốc đường tiêm tại tất cả các khoa lâm sàng.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ & TÀI LIỆU VIỆN DẪN:

- Thông tư 07/2011/TT-BYT Hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện;
- Thông tư 16/2018/TT-BYT Quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Hướng dẫn Phòng ngừa chuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Ban hành kèm theo quyết định 3671/QĐ-BYT ngày 27/09/2012 của Bộ Y tế);
- Giáo trình Điều dưỡng cơ bản, tập 2, Nhà xuất bản Y học, Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh 2017, Bộ môn điều dưỡng cơ bản, Trường Đại học y khoa Phạm Ngọc Thạch;
- Quy trình Kỹ thuật điều dưỡng - Bệnh viên Ung Bướu TP.HCM 2017;
- Quy định QĐ.ĐD.01 về việc công tác điều dưỡng;
- Quy trình xử lý dụng cụ số QT.12-XLDC đã được thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2018;

IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1 Giải thích thuật ngữ:

Tiêm thuốc là dùng bơm tiêm đưa một số lượng thuốc dạng dung dịch hòa tan trực tiếp vào cơ thể người bệnh;

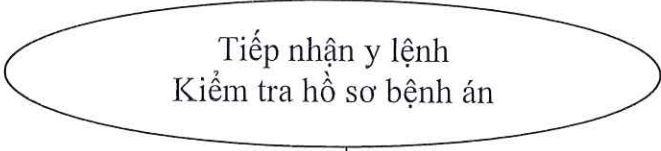
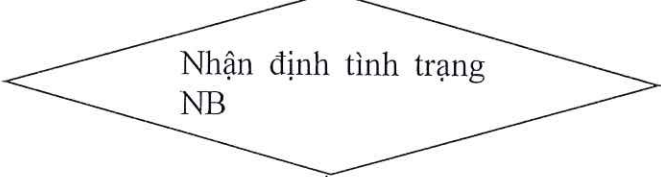
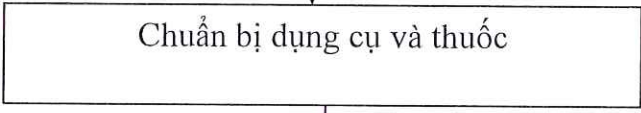
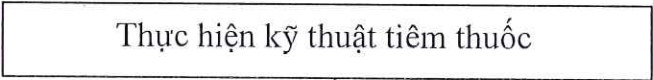
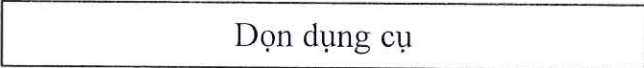
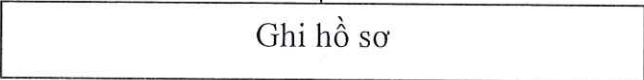

- a) Tiêm trong da là tiêm thuốc vào lớp thượng bì, thuốc được hấp thu rất chậm;
- b) Tiêm dưới da là đưa một lượng thuốc vào mô liên kết lỏng lẻo dưới da;
- c) Tiêm bắp là đưa một lượng thuốc vào trong bắp thịt (trong cơ);
- d) Tiêm tĩnh mạch là đưa một lượng thuốc vào cơ thể người bệnh theo đường tĩnh mạch.

4.2 Từ viết tắt

- BS: Bác sĩ;
- ĐD: Điều dưỡng;
- NB: Người bệnh;
- VK: Vô khuẩn;

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1 Lưu đồ quá trình.

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Biểu mẫu
ĐDCS		5.2.1 Phiếu theo dõi chức năng sống
ĐDCS		5.2.2
ĐDCS		5.2.3 BM.ĐD.07.01 BM.ĐD.07.02 BM.ĐD.07.03 BM.ĐD.07.04
ĐDCS		5.2.4 BM.ĐD.07.05 BM.ĐD.07.06 BM.ĐD.07.07 BM.ĐD.07.08
ĐDCS		5.2.5 QT.12-XLDC
ĐDCS		5.2.6 Phiếu chăm sóc
		

5.2 Diễn giải

5.2.1. Tiếp nhận y lệnh

- Kiểm tra dấu hiệu sinh tồn: mạch, nhiệt, huyết áp, nhịp thở;
- Đánh giá tổng trạng NB: béo, gầy, suy dinh dưỡng, da niêm;
- Đánh giá về y lệnh của NB dựa trên hồ sơ bệnh án: tên thuốc, liều lượng, đường dùng, thời gian;
- Tiền sử dị ứng trước đó của NB (nếu có);

5.2.2 Kiểm tra và thăm hỏi NB

- Xác định đúng NB lần thứ 1, kiểm tra: 5 đúng;
- Động viên NB an tâm;
- Hỏi NB đã phản ứng với loại thuốc nào chưa?;
- Báo cho NB biết việc sắp tiêm thuốc;

5.2.3 Soạn dụng cụ

A/ Tiêm trong da

- Vô Khuẩn:
 - + Hộp chống sốc;
 - + Bơm tiêm 1 ml có khắc độ tỉ mỉ;
 - + Kim tiêm dài 1,5 cm, số 26 -27G;
 - + Kim pha thuốc;
 - + Bơm tiêm 5 ml hoặc 10 ml;
 - + Thuốc tiêm theo y lệnh;
 - + Nước cất pha tiêm;
 - + Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70⁰, cồn iod 1⁰/100);
 - + Hộp gòn khô hoặc gạc khô;
 - + Kiềm Kelly sát khuẩn da +bình đựng kiềm;
- Sạch :
 - + Mâm;
 - + Phiếu thử test;
 - + Túi rác lặt sàng;
 - + Dao cưa (nếu cần);
 - + Găng tay;
 - + Hộp đựng vật sắc nhọn;
 - + Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt;
 - + Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh;
- Chuẩn bị thuốc: Phương pháp tráng ống
 - + Đọc nhãn thuốc lần 1;
 - + Sát khuẩn dao cưa (nếu cần);
 - + Dùng dao cưa khui nắp lọ thuốc;
 - + Sát khuẩn nút dao cưa;
 - + Sát khuẩn ống nước cất;
 - + Cưa ống nước cất (nếu ống tự bẻ thì không cần dao cưa);
 - + Sát khuẩn lại chỗ cưa;
 - + Bẻ ống nước cất bằng gòn khô (hoặc gạc khô)
 - + Dùng bơm tiêm 5 ml có thay kim pha thuốc;

- + Rút 4,5 ml nước cất;
- + Đọc nhãn thuốc lần 2;
- + Bơm 4,5 ml nước cất vào trong lọ thuốc bột đồng thời kéo nòng bơm tiêm để lấy một lượng khí tương đương với lượng nước pha;
- + Rút bơm tiêm và kim ra khỏi lọ thuốc;
- + Lắc đều lọ thuốc cho tan;
- + Thay bơm tiêm: dùng bơm tiêm 1 ml có gắn kim pha thuốc đâm kim vào nút cao su, rút thuốc ra, sau đó bơm tất cả thuốc vào lọ, rút bơm tiêm ra;
- + Đọc nhãn lần 3;
- + Rút khoảng 0,3 ml nước cất vào bơm tiêm 1 ml và tráng ống;
- + Thay kim tiêm thích hợp và đậy nắp kim;
- + Đặt bơm tiêm lên mâm kèm theo phiếu thử test;
- + Bảo quản lọ thuốc.

B/Tiêm dưới da

- Vô Khuẩn:
 - + Hộp chống sốc;
 - + Bơm tiêm tùy theo lượng thuốc;
 - + Kim tiêm dài 2,5 - 3 cm, số 24 – 26G;
 - + Thuốc (tùy theo y lệnh);
 - + Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70⁰, cồn iod 1⁰/₀₀);
 - + Hộp gòn khô hoặc gạc khô;
 - + Kiểm Kelly sát khuẩn da + bình đựng kiềm;
- Sạch:
 - + Mâm;
 - + Phiếu tiêm thuốc;
 - + Túi rác lặt sàng;
 - + Dao cưa (nếu cần);
 - + Găng tay;
 - + Hộp đựng vật sắc nhọn;
 - + Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt;
 - + Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh;
- Chuẩn bị thuốc:
 - + Đọc nhãn thuốc lần 1;
 - + Sát khuẩn dao cưa và đầu ống thuốc;
 - + Cưa ống thuốc;
 - + Sát khuẩn lại chỗ cưa;
 - + Đọc nhãn thuốc lần 2;
 - + Bể ống thuốc bằng gòn (hoặc gạc khô);
 - + Dùng bơm tiêm 5 ml có thay kim pha thuốc;
 - + Rút thuốc: tay không thuận kẹp ống thuốc bằng ngón trỏ và giữa, tay thuận cầm bơm tiêm đã lắp sẵn kim;
 - + Rút đủ số lượng thuốc cần dùng;
 - + Đọc nhãn lần 3;
 - + Bỏ vỏ thuốc đã hết hoặc bảo quản thuốc dư rồi đem cất;
 - + Đặt bơm tiêm lên mâm kèm theo phiếu thuốc.

C/ Tiêm bắp

- Vô khuẩn:
 - + Hộp chống sốc;
 - + Bơm tiêm tùy theo lượng thuốc;
 - + Kim tiêm dài 4 - 6 cm, số 19 – 23G;
 - + Kim pha thuốc;
 - + Nước cất pha thuốc (nếu cần);
 - + Thuốc (tùy theo y lệnh);
 - + Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70⁰ , cồn iod 1⁰/00);
 - + Hộp gòn khô hoặc gạc khô;
 - + Kiểm Kelly sát khuẩn da +bình đựng kiềm;
- Sạch
 - + Mâm;
 - + Phiếu tiêm thuốc;
 - + Túi rác lặt sàng;
 - + Dao cưa (nếu cần);
 - + Găng tay;
 - + Hộp đựng vật sắc nhọn;
 - + Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt;
 - + Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh;
- Chuẩn bị thuốc:
 - + Thuốc ống: giống như tiêm dưới da;
 - + Thuốc bột:
 - Đọc nhãn thuốc lần 1;
 - Sát khuẩn dao cưa (nếu cần);
 - Khai nút lọ thuốc;
 - Sát khuẩn nút cao su;
 - Sát khuẩn ống nước cất, bẻ đầu ống nước cất;
 - Dùng bơm tiêm lắp kim pha thuốc rút nước cất pha thuốc;
 - Rút nước pha ở ống: giống như rút thuốc ống;
 - Rút nước pha ở chai: trước khi rút nước pha ở chai phải kéo nòng bơm tiêm để lấy một lượng khí tương đương với lượng nước pha;
 - Đọc nhãn thuốc lần 2;
 - Bơm hết nước pha vào lọ thuốc bột đồng thời kéo nòng bơm tiêm để lấy một lượng khí tương đương với lượng nước pha;
 - Rút bơm tiêm và kim ra khỏi lọ thuốc;
 - Lắc đều lọ thuốc cho tan;
 - Cầm bơm tiêm rút thuốc: bơm không khí vào lọ thuốc (lượng khí tương đương với lượng thuốc cần rút) rồi rút đủ số lượng thuốc cần tiêm;
 - Đọc nhãn lần 3;
 - Thay kim pha thuốc bằng kim tiêm thích hợp và đậy nắp kim;
 - Bỏ vỏ thuốc đã hết hoặc bảo quản thuốc dư rồi đem cất;
 - Đặt bơm tiêm lên mâm kèm theo phiếu thuốc.

D/ Tiêm tĩnh mạch

- Vô Khuẩn:
 - + Hộp chống sốc;

- + Bơm tiêm tùy theo lượng thuốc;
- + Kim tiêm dài 2,5 - 3 cm, số 20 – 25G;
- + Kim rút thuốc (nếu cần);
- + Nước pha thuốc (nếu cần);
- + Thuốc (tùy theo y lệnh);
- + Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70⁰ , cồn iod 1⁰/₀₀);
- + Hộp gòn khô hoặc gác khô;
- + Kiểm Kelly sát khuẩn da + bình đựng kiểm;
- Sạch
 - + Mâm;
 - + Phiếu tiêm thuốc;
 - + Túi rác lặt sàng;
 - + Dao cưa (nếu cần);
 - + Dây thắt mạch;
 - + Tấm cao su nhỏ (nếu cần);
 - + Gối nhỏ kê tay (nếu cần);
 - + Găng tay;
 - + Hộp đựng vật sắc nhọn;
 - + Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt;
 - + Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh;
- Chuẩn bị thuốc: giống như tiêm bắp

5.2.4 Thực hiện kỹ thuật tiêm thuốc

❖ Cấp cứu khi NB bị phản ứng với thuốc:

- Tùy theo các triệu chứng có thể tăng dần đưa đến mạch nhanh, huyết áp tụt, ngưng thở cần cứu ngay;
- Hành động của ĐD:
 - + La to để nhiều người đến giúp;
 - + Nếu đang tiêm thì rút kim ra ngay;
 - + Nếu NB ngưng tim, ngưng thở: tiến hành hô hấp nhân tạo và xoa bóp tim ngoài lồng ngực;
 - + Tiêm Adrenaline theo phác đồ cấp cứu phản vệ;
 - + Báo BS ngay;
 - + Đẩy xe cấp cứu ngay;
 - + Thực hiện ngay chỉ định cấp cứu.

A/ Tiêm trong da

- Kiểm tra tên, tuổi NB lần thứ 2;
- Đặt NB ở tư thế thích hợp;
- Phơi bày vị trí tiêm;
- Sát khuẩn tay bằng dung dịch rửa tay nhanh;
- Mang găng tay;
- Sát khuẩn vị trí tiêm từ trong ra ngoài theo chiều xoắn ốc rộng ra xung quanh khoảng 5 cm;
- Đuổi khí trong ống tiêm;

- Tay không thuận đỡ lấy mặt sau cẳng tay để căng da nơi sắp tiêm, tay thuận cầm bơm tiêm để ngửa mặt vát của kim lên trên và đưa kim vào lốt mặt da 10^0 - 15^0 cho ngập hết mặt vát;
- Ngón cái tay không thuận giữ chuôi kim, tay thuận bơm thuốc từ từ và nhận thấy:
 - + Nơi tiêm nổi bằng hạt bắp;
 - + Da nơi tiêm có màu hồng chuyển sang màu trắng;
 - + Nổi sần da cam;
 - + Khi bơm thuốc vào có cảm giác nghẹt kim;
- Sau khi bơm thuốc xong, rút kim ra;
- Lấy bút vẽ vòng tròn quanh chỗ tiêm để đánh dấu theo dõi (ghi tên thuốc, giờ tiêm);
- Dẫn NB không sờ gãi nơi tiêm, nếu có dấu hiệu bất thường khó chịu trong người hoặc ngứa phải báo ngay;
- Tháo găng tay;
- Chờ 15 phút sau, đọc kết quả
- Kết quả:
 - + Âm tính: khi nơi tiêm bình thường;
 - + Dương tính: khi nơi tiêm có mảng đỏ đường kính rộng hơn 10 mm và có kèm theo các dấu hiệu như:
 - Cảm giác khó chịu;
 - Nổi mề đay;
 - Chóng mặt, hoa mắt, ù tai;
 - Buồn nôn, xanh tái;
 - Ói mửa, vật vã, khó thở...;
 - Phải báo BS và ghi hồ sơ;
- Trường hợp nghi ngờ thì phải thử lại bằng nước cất với tay kia để đối chứng;
- Lưu ý:
 - + Không rút nòng bơm tiêm ra xem có máu không;
 - + Không sát khuẩn lại sau khi tiêm xong;
 - + 15 phút sau mới xem phản ứng;
 - + Không cho NB sờ nơi tiêm;
- Báo NB biết đã làm xong;
- Giúp NB lại tiện nghi;
- Thu dọn dụng cụ về phòng.

B/Tiêm dưới da

- Kiểm tra tên, tuổi NB lần thứ 2;
- Đặt NB ở tư thế thích hợp;
- Phơi bày vị trí tiêm;
- Sát khuẩn tay bằng dung dịch rửa tay nhanh;
- Mang găng tay;
- Sát khuẩn vị trí tiêm từ trong ra ngoài theo chiều xoắn ốc rộng ra xung quanh khoảng 5 cm;
- Đuổi khí trong ống tiêm;

- Tay không thuận véo da chỗ tiêm;
- Tay thuận cầm bơm tiêm đưa kim vào chếch một góc 30^0 - 45^0 so với mặt da;
- Tay không thuận trở lại giữ chuôi kim;
- Tay thuận kéo nhẹ nòng xem có máu vào bơm tiêm không. Nếu không có máu là đúng, còn có máu phải đâm sâu hơn hoặc rút kim ra một ít cho đến khi không có máu mới tiêm;
- Bơm thuốc từ từ và quan sát nét mặt NB;
- Hết thuốc rút kim nhanh đồng thời dùng kèm kẹp gòn khô ấn nhẹ vùng tiêm;
- Báo NB biết đã làm xong;
- Giúp NB lại tiện nghi;
- Tháo găng;
- Thu dọn dụng cụ về phòng.

C/ Tiêm bắp

- Kiểm tra tên, tuổi NB lần thứ 2;
- Đặt NB ở tư thế thích hợp;
- Phơi bày vị trí tiêm;
- Sát khuẩn tay bằng dung dịch rửa tay nhanh;
- Mang găng tay;
- Sát khuẩn vị trí tiêm từ trong ra ngoài theo chiều xoắn ốc rộng ra xung quanh khoảng 5 cm;
- Đuổi khí trong ống tiêm;
- Tay không thuận căng da nơi tiêm;
- Tay thuận cầm bơm tiêm đưa kim nhanh vào vùng tiêm
 - + Tiêm bắp nông: kim hợp với da một góc 45^0 - 60^0 ;
 - + Tiêm bắp sâu: kim hợp với da một góc 90^0 và kim vào sâu khoảng 2/3;
- Tay không thuận trở lại giữ chuôi kim;
- Tay thuận kéo nhẹ nòng xem có máu vào bơm tiêm không. Nếu không có máu là đúng, còn có máu phải đâm sâu hơn hoặc rút kim ra một ít cho đến khi không có máu mới tiêm;
- Bơm thuốc từ từ và quan sát nét mặt NB;
- Hết thuốc rút kim nhanh đồng thời dùng kèm kẹp gòn khô ấn nhẹ vùng tiêm;
- Báo NB biết đã làm xong;
- Giúp NB lại tiện nghi;
- Tháo găng;
- Thu dọn dụng cụ về phòng.

D/ Tiêm tĩnh mạch

- Kiểm tra tên, tuổi NB lần thứ 2;
- Đặt NB ở tư thế thích hợp;
- Phơi bày vị trí tiêm;
- Chọn tĩnh mạch: to, rõ, thẳng, ít di động;

- Lót tẩm cao su nơi tiêm (nếu cần);
- Kê gối dưới chỗ tiêm (nếu cần);
- Sát khuẩn tay lại bằng dung dịch rửa tay nhanh;
- Mang găng tay;
- Cột dây thắt mạch phía trên chỗ tiêm 7-10 cm;
- Sát khuẩn vị trí tiêm từ trong ra ngoài theo chiều xoắn ốc rộng ra xung quanh khoảng 5 cm;
- Bảo người bệnh nắm tay lại
- Đuổi khí trong ống tiêm;
- Dùng ngón tay cái không thuận kéo căng da phía dưới chỗ tĩnh mạch chọn tiêm;
- Tay thuận cầm bơm tiêm để ngửa mũi vát của kim lên, đưa qua da vào tĩnh mạch kim chéch 15° - 30° so với mặt da. Sau đó hạ thấp bơm tiêm rồi luồn kim lên dọc tĩnh mạch và vào sâu $2/3$ kim;
- Tay không thuận trở lại giữ bơm tiêm và chuôi kim;
- Tay thuận kéo nhẹ nòng xem có máu vào bơm tiêm không. Nếu không có máu là đúng, còn có máu phải đâm sâu hơn hoặc rút kim ra một ít cho đến khi không có máu mới tiêm;
- Mở dây garo và cho NB buông tay ra;
- Bơm thuốc từ từ và quan sát nét mặt NB;
- Hết thuốc rút kim nhanh đồng thời dùng kèm kẹp gòn khô ấn nhẹ vùng tiêm;
- Báo NB biết đã làm xong;
- Giúp NB lại tiện nghi;
- Tháo găng;
- Thu dọn dụng cụ về phòng.

5.2.5 Dọn dẹp dụng cụ

- Rửa sạch và đem đi tiệt trùng các dụng cụ cần thiết;
- Xử lý rác đúng quy định.

5.2.6 Ghi hồ sơ

- Ngày giờ tiêm thuốc;
- Loại thuốc tiêm;
- Liều lượng;
- Đường tiêm;
- Phản ứng của NB;
- Ký tên ĐD.

VI. HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Phiếu Chăm sóc	Hồ sơ	Khi có cập nhật mới
2	Phiếu Theo dõi chức năng sống		
3	BM.ĐD.07.01	Tại khoa, phòng Điều dưỡng	
4	BM.ĐD.07.02		
5	BM.ĐD.07.03		
6	BM.ĐD.07.04		
7	BM.ĐD.07.05		
8	BM.ĐD.07.06		
9	BM.ĐD.07.07		
10	BM.ĐD.07.08		

VII. PHỤ LỤC

- BM.ĐD.07.01 Bảng kiểm soạn dụng cụ tiêm trong da;
 BM.ĐD.07.02 Bảng kiểm soạn dụng cụ tiêm dưới da;
 BM.ĐD.07.03 Bảng kiểm soạn dụng cụ tiêm bắp;
 BM.ĐD.07.04 Bảng Kiểm soạn dụng cụ tiêm tĩnh mạch;
 BM.ĐD.07.05 Bảng kiểm thực hiện kỹ thuật tiêm trong da;
 BM.ĐD.07.06 Bảng kiểm thực hiện kỹ thuật tiêm dưới da;
 BM.ĐD.07.07 Bảng kiểm thực hiện kỹ thuật tiêm bắp;
 BM.ĐD.07.08 Bảng Kiểm thực hiện kỹ thuật tiêm tĩnh mạch.



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KHOA/PHÒNG:.....

NGÀY GIÁM SÁT:.....

BẢNG KIỂM SOẠN DỤNG CỤ VÀ THUỐC TRONG KỸ THUẬT TIÊM TRONG DA

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang khẩu trang, rửa tay		
2	Dụng cụ: <ul style="list-style-type: none">+ Hộp chống sốc;+ Bơm tiêm 1 ml có khắc độ tỉ mỉ;+ Kim tiêm dài 1,5 cm, số 26 -27G;+ Kim pha thuốc;+ Bơm tiêm 5 ml hoặc 10 ml;+ Thuốc tiêm theo y lệnh;+ Nước cất pha tiêm;+ Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70⁰, cồn iod 1⁰/₀₀);+ Hộp gòn khô hoặc gạc khô;+ Kiềm Kelly sát khuẩn da +bình đựng kiềm;+ Mâm;+ Phiếu thử test;+ Túi rác lặt sàng;+ Dao cưa (nếu cần);+ Găng tay;+ Hộp đựng vật sắc nhọn;+ Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt;+ Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh		
3	Chuẩn bị thuốc tiêm đúng cách: Phương pháp tráng ống <ul style="list-style-type: none">- Đọc nhãn thuốc lần 1;- Sát khuẩn dao cưa (nếu cần);- Dùng dao cưa khui nắp lọ thuốc;- Sát khuẩn nút dao cưa;- Sát khuẩn ống nước cất;- Cưa ống nước cất (nếu ống tự bẻ thì không cần dao cưa);- Sát khuẩn lại chỗ cưa;- Bẻ ống nước cất bằng gòn khô (hoặc gạc khô)- Dùng bơm tiêm 5 ml có thay kim pha thuốc;		

	<ul style="list-style-type: none"> - Rút 4,5 ml nước cất; - Đọc nhãn thuốc lần 2; - Bơm 4,5 ml nước cất vào trong lọ thuốc bột đồng thời kéo nòng bơm tiêm để lấy một lượng khí tương đương với lượng nước pha; - Rút bơm tiêm và kim ra khỏi lọ thuốc; - Lắc đều lọ thuốc cho tan; - Thay bơm tiêm: dùng bơm tiêm 1 ml có gắn kim pha thuốc đâm kim vào nút cao su, rút thuốc ra, sau đó bơm tất cả thuốc vào lọ, rút bơm tiêm ra; - Đọc nhãn lần 3; - Rút khoảng 0,3 ml nước cất vào bơm tiêm 1 ml và tráng ống; - Thay kim tiêm thích hợp và đậy nắp kim; - Đặt bơm tiêm lên mâm kèm theo phiếu thử test; - Bảo quản lọ thuốc. 		
--	--	--	--

GIÁM SÁT



BẢNG KIỂM SOẠN DỤNG CỤ VÀ THUỐC TRONG KỸ THUẬT TIÊM DƯỚI DA

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang khẩu trang, rửa tay		
2	Dụng cụ: + Hộp chống sốc; + Bơm tiêm tùy theo lượng thuốc; + Kim tiêm dài 2,5 - 3 cm, số 24 - 26G; + Thuốc (tùy theo y lệnh); + Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70 ⁰ , cồn iod 1 ⁰ / ₀₀); + Hộp gòn khô hoặc gạt khô; + Kiểm Kelly sát khuẩn da + bình đựng kiểm; + Mâm; + Phiếu tiêm thuốc; + Túi rác lặt sàng; + Dao cưa (nếu cần); + Găng tay; + Hộp đựng vật sắc nhọn; + Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt; + Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh.		
3	Chuẩn bị thuốc tiêm đúng cách: + Đọc nhãn thuốc lần 1; + Sát khuẩn dao cưa và đầu ống thuốc; + Cưa ống thuốc; + Sát khuẩn lại chỗ cưa; + Đọc nhãn thuốc lần 2; + Bể ống thuốc bằng gòn (hoặc gạt khô); + Dùng bơm tiêm 5 ml có thay kim pha thuốc; + Rút thuốc: tay không thuận kẹp ống thuốc bằng ngón trỏ và giữa, tay thuận cầm bơm tiêm đã lắp sẵn kim; + Rút đủ số lượng thuốc cần dùng; + Đọc nhãn lần 3; + Bỏ vỏ thuốc đã hết hoặc bảo quản thuốc dư rồi đem cất; + Đặt bơm tiêm lên mâm kèm theo phiếu thuốc.		

GIÁM SÁT



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA/PHÒNG:.....

NGÀY GIÁM SÁT:.....

BẢNG KIỂM SOẠN DỤNG CỤ VÀ THUỐC TRONG KỸ THUẬT TIÊM BẮP

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang khẩu trang, rửa tay		
2	Dụng cụ: <ul style="list-style-type: none">+ Hộp chống sốc;+ Bơm tiêm tùy theo lượng thuốc;+ Kim tiêm dài 4 - 6 cm, số 19 - 23G;+ Kim pha thuốc;+ Nước cất pha thuốc (nếu cần);+ Thuốc (tùy theo y lệnh);+ Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70⁰ , cồn iod 1⁰/₀₀);+ Hộp gòn khô hoặc gạc khô;+ Kiểm Kelly sát khuẩn da + bình đựng kiểm;+ Mâm;+ Phiếu tiêm thuốc;+ Túi rác lậm sàng;+ Dao cưa (nếu cần);+ Găng tay;+ Hộp đựng vật sắc nhọn;+ Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt;+ Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh.		
3	Chuẩn bị thuốc: <ul style="list-style-type: none">- Thuốc ống<ul style="list-style-type: none">+ Đọc nhãn thuốc lần 1;+ Sát khuẩn dao cưa và đầu ống thuốc;+ Cưa ống thuốc;+ Sát khuẩn lại chỗ cưa;+ Đọc nhãn thuốc lần 2;+ Bẻ ống thuốc bằng gòn (hoặc gạc khô);+ Dùng bơm tiêm 5 ml có thay kim pha thuốc;+ Rút thuốc: tay không thuận kẹp ống thuốc bằng ngón trỏ và giữa, tay thuận cầm bơm tiêm đã lắp sẵn kim;+ Rút đủ số lượng thuốc cần dùng;		

	<ul style="list-style-type: none"> + Đọc nhãn lần 3; + Bỏ vỏ thuốc đã hết hoặc bảo quản thuốc dư rồi đem cất; + Đặt bơm tiêm lên mâm kèm theo phiếu thuốc. - Thuốc bột: <ul style="list-style-type: none"> + Đọc nhãn thuốc lần 1; + Sát khuẩn dao cưa (nếu cần); + Khui nút lọ thuốc; + Sát khuẩn nút cao su; + Sát khuẩn ống nước cất, bẻ đầu ống nước cất; + Dùng bơm tiêm lắp kim pha thuốc rút nước cất pha thuốc; <ul style="list-style-type: none"> ▪ Rút nước pha ở ống: giống như rút thuốc ống; ▪ Rút nước pha ở chai: trước khi rút nước pha ở chai phải kéo nòng bơm tiêm để lấy một lượng khí tương đương với lượng nước pha; + Đọc nhãn thuốc lần 2; + Bơm hết nước pha vào lọ thuốc bột đồng thời kéo nòng bơm tiêm để lấy một lượng khí tương đương với lượng nước pha; + Rút bơm tiêm và kim ra khỏi lọ thuốc; + Lắc đều lọ thuốc cho tan; + Cầm bơm tiêm rút thuốc: bơm không khí vào lọ thuốc (lượng khí tương đương với lượng thuốc cần rút) rồi rút đủ số lượng thuốc cần tiêm; + Đọc nhãn lần 3; + Thay kim pha thuốc bằng kim tiêm thích hợp và đậy nắp kim; + Bỏ vỏ thuốc đã hết hoặc bảo quản thuốc dư rồi đem cất; + Đặt bơm tiêm lên mâm kèm theo phiếu thuốc. 		
--	--	--	--

GIÁM SÁT



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA/PHÒNG:.....

NGÀY GIÁM SÁT:.....

BẢNG KIỂM SOẠN DỤNG CỤ VÀ THUỐC TRONG KỸ THUẬT TIÊM TĨNH MẠCH

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang khẩu trang, rửa tay		
2	Dụng cụ: <ul style="list-style-type: none">+ Hộp chống sốc;+ Bơm tiêm tùy theo lượng thuốc;+ Kim tiêm dài 2,5 - 3 cm, số 20 - 25G;+ Kim rút thuốc (nếu cần);+ Nước pha thuốc (nếu cần);+ Thuốc (tùy theo y lệnh);+ Hộp đựng gòn có dung dịch sát khuẩn (cồn 70⁰, cồn iod 1⁰/₁₀₀);+ Hộp gòn khô hoặc gạc khô;+ Kiềm Kelly sát khuẩn da + bình đựng kiềm;+ Mâm;+ Phiếu tiêm thuốc;+ Túi rác lặt sàng;+ Dao cưa (nếu cần);+ Dây thắt mạch;+ Tấm cao su nhỏ (nếu cần);+ Gói nhỏ kê tay (nếu cần);+ Găng tay;+ Hộp đựng vật sắc nhọn;+ Thùng đựng rác y tế, rác sinh hoạt;+ Chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh.		
3	Chuẩn bị thuốc: <ul style="list-style-type: none">- Thuốc ống<ul style="list-style-type: none">+ Đọc nhãn thuốc lần 1;+ Sát khuẩn dao cưa và đầu ống thuốc;+ Cưa ống thuốc;+ Sát khuẩn lại chỗ cưa;+ Đọc nhãn thuốc lần 2;+ Bê ống thuốc bằng gòn (hoặc gạc khô);		



BỆNH VIỆN UNG BƯỞU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA/PHÒNG:.....

NGÀY GIÁM SÁT:.....

BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM TRONG DA

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang mâm đến giường		
2	Xác định chính xác người bệnh lần thứ 2		
3	Đặt người bệnh ở tư thế thích hợp		
4	Phơi bày vị trí tiêm, chọn vị trí tiêm		
5	Sát khuẩn tay bằng dung dịch rửa tay nhanh		
6	Mang găng tay		
7	Sát khuẩn vị trí tiêm		
8	Đuổi khí trong ống tiêm		
9	Căng da, ngửa mặt vát của kim lên trên		
10	Đưa kim vào lốt mặt da $10^0 - 15^0$ cho ngập hết mặt vát		
11	Bơm khoảng 0,1 ml thuốc		
12	Rút kim ra		
13	Lấy bút vẽ vòng tròn quanh chỗ tiêm để đánh dấu theo dõi: ghi tên thuốc, giờ tiêm		
14	Dặn dò người bệnh		
15	Tháo găng tay		
16	Chờ 15 phút sau, đọc kết quả		
17	Đọc kết quả		
18	Dọn dẹp dụng cụ		
19	Ghi hồ sơ		

GIÁM SÁT



BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA/PHÒNG:.....

NGÀY GIÁM SÁT:.....

BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM DƯỚI DA

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang mâm đến giường		
2	Xác định chính xác người bệnh lần thứ 2		
3	Đặt người bệnh ở tư thế thích hợp		
4	Phơi bày vị trí tiêm, chọn vị trí tiêm		
5	Sát khuẩn tay bằng dung dịch rửa tay nhanh		
6	Mang găng tay		
7	Sát khuẩn vị trí tiêm		
8	Đuổi khí trong ống tiêm		
9	Véo da chỗ tiêm, mặt vát kim hướng lên trên		
10	Đưa kim góc $30^0 - 45^0$ so với mặt da		
11	Kéo nhẹ nòng kiểm tra		
12	Bơm thuốc từ từ và quan sát nét mặt người bệnh		
13	Hết thuốc rút kim nhanh		
14	Giúp người bệnh lại tiện nghi		
15	Tháo găng		
16	Dọn dẹp dụng cụ về phòng		
17	Ghi hồ sơ		

GIÁM SÁT



BỆNH VIỆN UNG BƯỞU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA/PHÒNG:.....

NGÀY GIÁM SÁT:.....

BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM BẮP

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang mâm đến giường		
2	Xác định chính xác người bệnh lần thứ 2		
3	Đặt người bệnh ở tư thế thích hợp		
4	Phơi bày vị trí tiêm, chọn vị trí tiêm		
5	Sát khuẩn tay bằng dung dịch rửa tay nhanh		
6	Mang găng tay		
7	Sát khuẩn vị trí tiêm		
8	Đuổi khí trong ống tiêm		
9	Căng da nơi tiêm		
10	Đưa kim 45 ⁰ - 60 ⁰ tiêm bắp nông Góc 90 ⁰ tiêm bắp sâu		
11	Kéo nhẹ nòng xem kiểm tra		
12	Bơm thuốc từ từ và quan sát nét mặt người bệnh		
13	Hết thuốc rút kim ra		
14	Giúp người bệnh lại tiện nghi		
15	Tháo găng tay		
16	Dọn dẹp dụng cụ		
17	Ghi hồ sơ		

GIÁM SÁT



BỆNH VIỆN UNG BƯƠU
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA/PHÒNG:.....

NGÀY GIÁM SÁT:.....

BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT TIÊM Tĩnh MẠCH

STT	CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH	CÓ	KHÔNG
1	Mang mâm đến giường		
2	Xác định chính xác người bệnh lần thứ 2		
3	Đặt người bệnh ở tư thế thích hợp		
4	Phơi bày vị trí tiêm, chọn vị trí tiêm		
5	Chọn tĩnh mạch: to, rõ, thẳng, ít di động		
6	Lót tấm cao su nơi tiêm (nếu cần)		
7	Kê gối dưới chỗ tiêm (nếu cần)		
8	Sát khuẩn tay bằng dung dịch rửa tay nhanh		
9	Mang găng tay		
10	Cột dây thắt mạch		
11	Bảo người bệnh nắm tay lại		
12	Sát khuẩn vị trí tiêm		
13	Đuổi khí trong ống tiêm		
14	Căng da phía dưới chỗ tĩnh mạch chọn tiêm, ngửa mặt vát của kim lên trên		
15	Đưa kim góc 15° - 30° so với mặt da, luồn vào tĩnh mạch 2/3 kim		
16	Kéo nhẹ nòng kiểm tra		
17	Mở dây garo và cho người bệnh buông tay ra		
18	Bơm thuốc từ từ và quan sát nét mặt người bệnh		
19	Hết thuốc rút kim ra		
20	Giúp người bệnh lại tiện nghi		
21	Tháo găng		
22	Dọn dẹp dụng cụ		
23	Ghi hồ sơ		

GIÁM SÁT

